TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 14/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 24 – 5 - 2018
V/v ly hôn giữa anh H và chị P.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Trần Xuân Bút

2.Bà Bùi Thị Hạnh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng, Thư ký tòa án.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2018 về việc "ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Đoàn Hữu H, sinh năm 1974 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 16, thôn C, thị trấn G, huyện T, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn:* Chị Hồ Thị P, sinh năm 1978 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 16, thôn C, thị trấn G, huyện T, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn yêu cầu ngày 15 tháng 01 năm 2018 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Đoàn Hữu H trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị P kết hôn, đăng ký tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn G, ngày 29/12/2000, trên cở sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh và chị P phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi chửi nhau. Nguyên nhân là do anh và chị P bất đồng quan điểm trong công việc cũng như cách nuôi dậy con chung. Từ năm 2015, chị P đã nhiều lần bỏ về nhà bố mẹ đẻ để sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2016 cho đến nay. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị xin được ly hôn chị P.

Về nuôi con chung: Anh và chị P có ba con chung là Đoàn Thị Hương L, sinh 14/12/2002, Đoàn Trí D, sinh 08/3/2007 và Đoàn Đức H, sinh 04/5/2014.

Hiện 03 con chung đang do anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Sau ly hôn anh đề nghị được nuôi 03 con chung và không yêu cầu chị P phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Hồ Thị P trình bày:

Về hôn nhân: Chị nhất trí về điều kiện, hoàn cảnh và thời gian kết hôn và mẫu thuẫn vợ chồng như anh H trình bày là đúng. Vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2016, tình cảm vợ chồng rạn nứt và không quan tâm đến nhau. Nay anh H xin ly hôn chị cũng đồng ý.

Về nuôi con chung: Chị và anh H có ba con chung như anh H trình bày là đúng. Sau ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Ln và cháu H. Anh H nuôi cháu D và không yêu cầu anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân huyện Nam Trực nhận định:

[1]Về hôn nhân: Anh Đoàn Hữu H và chị Hồ Thị P đã tự nguyện kết hôn, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân thị trấn Nam Giang theo quy định của pháp luật, do vậy đây là hôn nhân hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng đã phát sinh từ nhiều năm, nguyên nhân là do giữa anh H và chị P bất đồng về quan điểm, chung sống không hoà hợp, dẫn đến việc vợ chồng hay cãi chửi nhau. Anh H và chị P đã sống ly thân từ cuối năm 2016 cho đến nay, điều đó thể hiện tình cảm giữa anh H và chị P không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh H xin ly hôn, chị P cũng đồng ý là hoàn toàn tự nguyện, nên được chấp nhận là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2]Về nuôi con chung: Anh H và chị P có 03 con chung là Đoàn Thị Hương L, sinh 14/12/2002, Đoàn Trí D, sinh 08/3/2007 và Đoàn Đức H, sinh 04/5/2014. Hiện nay đang do anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy trong thời gian chị P không ở nhà, anh H nuôi dưỡng con chung vẫn đảm bảo được cuộc sống và học tập của các con chung.

Căn cứ vào nguyện vọng của con chung, cũng như xem xét đơn yêu cầu ngày 15 tháng 01 năm 2018 của anh H và chị P về việc thỏa thuận nuôi con chung; để đảm bảo ổn định cuộc sống, học tập cũng như điều kiện tốt nhất cho việc chăm sóc con chung, nên chấp nhận một phần yêu cầu của anh H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu D và cháu H. Chị P được trực tiếp nuôi dưỡng cháu L. Chấp nhận sự tự nguyện của anh H không yêu cầu chị P phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]Về án phí: Anh H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 81và 82 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Về hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Hữu H và chị Hồ Thị P.

2. Về nuôi con chung: Anh Đoàn Hữu H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đoàn Trí D, sinh 08/3/2007 và Đoàn Đức H, sinh 04/5/2014. Chị Hồ Thị P được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đoàn Thị Hương L, sinh 14/12/2002. Chị P không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H.

Anh H, chị P có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở quyền này.

3.Về án phí : Anh Đoàn Hữu H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh H đã nộp theo Biên lai số 0001944 ngày 01 tháng 02 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Đoàn Hữu H và chị Hồ Thị P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì đương sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- THADS huyện;
- UBND thị trấn G;
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Thịnh